

Số: 18/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 138/2026/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp A, xã C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh Trâm Văn T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị N và anh Trâm Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị N và anh Trâm Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung : Trâm Vĩnh K, sinh ngày 30/4/2017 ; Trâm Vĩnh K1, sinh ngày 23/4/2019 và Trâm Kim T1, sinh ngày 15/6/2020, chị Võ Thị N và anh Trâm Văn T thống nhất thoả thuận giao 03 con cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của cháu K muốn được sống với chị N), anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị N và anh Trần Văn T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Võ Thị N và anh Trần Văn T mỗi người nộp 75.000 đồng nhưng chị N tự nguyện nộp thay cho anh T. Cán trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004060, ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thì chị N đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực A-Vĩnh Long;
- Phòng THA khu vực A-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã (Phường);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoài Thanh**